

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HC-ST

Ngày: 04 - 3 - 2021

V/v yêu cầu huỷ quyết định  
hành chính

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

UBND THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ

**ĐẾN** Số: 1486  
Ngày: 29/3/2021  
Huyện:  
Số hồ sơ số:

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đinh Việt Nam

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thiện Tố

2. Ông Hồ Quốc Hương

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Minh Thành – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:*  
Ông Lê Xuân An - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2021 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 29/2020/TLST-HC ngày 02 tháng 11 năm 2020 về khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST-HC ngày 21 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Bà Nguyễn Thị Xuân; địa chỉ: Số 607 Lê Duẩn, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

2. *Người bị kiện:*

- Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Địa chỉ: Số 01 Huyện Trần Công Chứa, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Phạm Văn Dũng – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà (văn bản số 92/QĐ-UBND ngày 15/01/2021); có mặt.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện:*

- Ông Nguyễn Cao Cường - Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành

phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (văn bản số 94/QĐ-UBND ngày 15/01/2021); có mặt.

- Ông Nguyễn Việt Hùng - Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (văn bản số 93/QĐ-UBND ngày 15/01/2021); có mặt.

- Bà Phạm Thị Hồng Oanh – Trưởng phòng Tư pháp thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (văn bản số 95/QĐ-UBND ngày 15/01/2021); có mặt.

*3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Nguyễn Tăng, anh Nguyễn Nhật Tiên, chị Nguyễn Thị Kim Tuyền, chị Nguyễn Thị Thanh Tuyền; địa chỉ: Số 607 Lê Duẩn, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Ủy ban nhân dân phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; địa chỉ: số 02 Triệu Việt Vương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Võ Văn Thái – Phó Chủ tịch UBND phường Đông Lương, có mặt.

- Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng giao thông - Sở Giao thông tỉnh Quảng Trị; địa chỉ: Số 73 Quốc lộ 9, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Lê Vĩnh Phú, Phó giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng giao thông, có mặt.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; địa chỉ: Số 01 Huyền Trân Công Chúa, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Nguyễn Việt Hùng - Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Trị - Chi nhánh thành phố Đông Hà; địa chỉ: Số 01 Huyền Trân Công Chúa, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Đông Hà; địa chỉ: Số 30 Lê Duẩn, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Nguyễn Cao Cường - Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 11/11/2016, tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Xuân khởi kiện với nội dung như sau:*

Năm 1974 mẹ của bà Nguyễn Thị Xuân (bà Nguyễn Thị Cảnh) khai hoang thửa đất với diện tích 1.460m<sup>2</sup> tại xã Triệu Lương. Và đã được đăng ký tại sổ đăng

ký ruộng đất năm 1987 xã Triệu Lương, huyện Triệu Hải. Sau đó, bà Cảnh tặng cho bà Xuân toàn bộ diện tích đất nêu trên. UBND phường Đông Lương xác nhận gia đình bà Xuân sử dụng ổn định từ trước ngày 01/7/2004 cho đến nay.

Vào tháng 4/2015, theo thông báo thu hồi đất của UBND thành phố Đông Hà, gia đình bà đã cùng phối hợp với các tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, đóng mốc trên thực địa theo chỉ giới quy hoạch đường thuộc dự án: đường nối dài cầu Đại Lộc với Quốc Lộ 1A, đồng thời tiến hành việc kiểm đếm tài sản, vật kiến trúc và cây cối hoa màu trên phần diện tích đất thực tế bị thu hồi. Ngày 30/10/2015, UBND thành phố Đông Hà ban hành quyết định số 2425/QĐ-UBND về việc thu hồi 43m<sup>2</sup> đất của bà Xuân, cùng ngày UBND thành phố Đông Hà ban hành quyết định 2426/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, trong đó có trường hợp bà Nguyễn Thị Xuân. Ngày 12/11/2015 UBND thành phố Đông Hà ban hành quyết định về thu hồi đất số 2594/QĐ-UBND, tại Điều 1 quyết định này chỉ xác định thu hồi 321m<sup>2</sup> tại thửa đất số 39a của hộ bà Nguyễn Thị Xuân. Ngày 12/11/2015 UBND thành phố Đông Hà ban hành quyết định 2595/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ để giải phóng mặt bằng xây dựng công trình đường nối cầu Đại Lộc với Quốc lộ 1A. Vì cho rằng, tổng diện tích thực tế mà gia đình bà bị thu hồi là 652m<sup>2</sup> nhưng chỉ được bồi thường 364m<sup>2</sup> (cá nhân bà 43m<sup>2</sup>, của hộ gia đình 321m<sup>2</sup>), còn lại diện tích 288m<sup>2</sup> của hộ chưa đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng gia đình bà Xuân khai hoang, sử dụng ổn định làm nhà ở, quán kinh doanh vật kiến trúc, cây trồng lâu năm đã được thống kê bồi thường và đã được UBND phường Đông Lương xác nhận đất sử dụng ổn định, không có tranh chấp nhưng UBND thành phố Đông Hà không xem xét bồi thường khi thu hồi là ảnh hưởng đến quyền lợi của gia đình bà nên bà Xuân đã làm đơn khiếu nại các quyết định trên.

Ngày 09/3/2016, Chủ tịch UBND thành phố Đông Hà ban hành quyết định 333/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Xuân, trong đó có nội dung (tóm tắt):

1. Không công nhận nội dung bà Xuân khiếu nại QĐ 2594 về thu hồi đất, công nhận nội dung khiếu nại liên quan đến việc bồi thường về tài sản trên đất. (giữ nguyên quyết định 2595 về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ; với tài sản trên đất đã giải quyết theo QĐ 252/QĐ-UBND ngày 23/02/2016).

2. Đối với nội dung kiến nghị bồi thường 288m<sup>2</sup> đất phía kênh mương thủy lợi: Đề nghị Ban QLDA ĐT và XD Giao thông tỉnh cung cấp hồ sơ liên quan đến diện tích thu hồi 198m<sup>2</sup> mà UBND phường Đông Lương xác định nguồn gốc sử dụng đất....tham mưu UBND thành phố thu hồi bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho gia đình.

*Riêng phần diện tích 90m<sup>2</sup>: đề nghị gia đình bà Xuân liên hệ UBND phường Đông Lương để giải quyết theo thẩm quyền.*

Cho đến nay UBND thành phố không xem xét giải quyết. Vì vậy, bà Nguyễn Thị Xuân khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy quyết định 2594/QĐ-UBND về thu hồi đất, quyết định 2595/QĐ-UBND về bồi thường trong cùng ngày 12/11/2015 của UBND thành phố Đông Hà và quyết định số 333/QĐ-UBND ngày 09/3/2016 của Chủ tịch UBND thành phố Đông Hà. Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Xuân rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với quyết định số 2594/QĐ-UBND và quyết định số 2595/QĐ-UBND cùng ngày 12/11/2015 của UBND thành phố Đông Hà và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đối với quyết định số 333/QĐ-UBND ngày 09/3/2016 của Chủ tịch UBND thành phố Đông Hà.

*Theo văn bản trình bày ý kiến ngày 10/2/2017, các văn bản trình bày ý kiến và tại phiên tòa người bị kiện CT UBND thành phố Đông Hà, UBND thành phố Đông Hà trình bày:*

Để thực hiện dự án: Đường nối dài cầu Đại Lộc với Quốc Lộ 1A, Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà đã tiến hành theo quy định của pháp luật về công tác kiểm kê, lập và công khai phương án bồi thường, hỗ trợ đổi, trong đó có trường hợp gia đình bà Nguyễn Thị Xuân, cụ thể: Ngày 06/11/2013, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Đông Hà phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng giao thông, UBND phường Đông Lương và Ban cán sự khu phố Vĩnh Phước, phường Đông Lương tiến hành kiểm kê phần tài sản bị ảnh hưởng của riêng cá nhân bà Xuân và tài sản chung của hộ gia đình bà Nguyễn Thị Xuân.

Trong quá trình thực hiện, căn cứ vào diện tích và vị trí thu hồi của gia đình bà Nguyễn Thị Xuân, căn cứ vào Quyết định số 01/2013/QĐ-UBND ngày 15/7/2015 của UBND thành Phố Đông Hà, UBND thành phố Đông Hà đã xác định hộ gia đình bà Nguyễn Thị Xuân đủ điều kiện để được giao đất có thu tiền sử dụng đất với diện tích đất 364m<sup>2</sup> trên tổng số 652m<sup>2</sup> đất.

Quá trình diễn biến và công khai phương án bồi thường UBND thành phố Đông Hà đã căn cứ vào văn bản báo cáo nguồn gốc đất của UBND phường Đông Lương, trên cơ sở đó Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Đông Hà đã đối chiếu với các quy định của pháp luật về đơn giá bồi thường, hỗ trợ từng loại đất cụ thể để áp giá bồi thường. Giá trị tài sản trên đất đã được kiểm đếm, bồi thường bằng tiền được gia đình bà Xuân nhận đủ. Riêng bồi thường về giá trị đất gia đình bà Xuân chưa nhận mặc dù đã được thông báo đầy đủ. Lý do bà Xuân chưa nhận bồi thường về đất là do chưa đồng ý với diện tích đất còn lại 288m<sup>2</sup> chưa được bồi thường.

Riêng đối với phần diện tích 90m<sup>2</sup> trong tổng số 288m<sup>2</sup> đã thu hồi của gia đình bà Xuân, UBND thành phố Đông Hà cho rằng diện tích 90m<sup>2</sup> này phạm vi

hành lang an toàn kênh mương, do Nhà nước quản lý nên không có cơ sở tính toán bồi thường, hỗ trợ đối với phần đất này.

Do đó, Quan điểm của UBND thành phố Đông Hà chỉ phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho gia đình bà Nguyễn Thị Xuân với diện tích 364m<sup>2</sup> (gồm 43,0m<sup>2</sup> tại thửa 39b và 321m<sup>2</sup> tại thửa 39a) là đúng quy định. Đối với phần diện tích 288m<sup>2</sup> gia đình bà Xuân kiến nghị, UBND thành phố Đông Hà chỉ bồi thường, hỗ trợ cho gia đình bà Xuân diện tích 198m<sup>2</sup> đất theo giá trị đất nông nghiệp, còn 90m<sup>2</sup> đất do Nhà nước quản lý nên không có cơ sở bồi thường.

**Tại văn bản số 35/UBND-ĐCXĐ ngày 28/02/2017, tại phiên tòa UBND Phường Đông Lương trình bày:**

Ngày 20/11/2015, UBND phường Đông Lương chủ trì phối hợp các ngành có liên quan tổ chức họp xét xác định nguồn gốc diện tích đất đối với hộ bà Nguyễn Thị Xuân. Kết quả nội dung phiên họp đã thống nhất phạm vi diện tích 104m<sup>2</sup> + 94m<sup>2</sup> (diện tích này do văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất cung cấp) gia đình bà Nguyễn Thị Xuân khai hoang sử dụng ổn định từ trước ngày 01/7/2004. Đối với diện tích 90m<sup>2</sup> UBND phường, Ủy ban mặt trận tổ quốc Phường và các ngành liên quan họp bàn để xác định nguồn gốc đất; Hội đồng thảo luận và đi đến thống nhất phần đất 90m<sup>2</sup> mà bà Xuân kiến nghị thuộc phạm vi hành lang an toàn kênh mương do nhà nước quản lý.

**Tại văn bản số 122/QLDA ngày 22/02/2017, tại phiên tòa Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng giao thông tỉnh Quảng Trị trình bày:**

Liên quan đến phần đất thu hồi của gia đình bà Nguyễn Thị Xuân và ông Nguyễn Văn Tăng có 2 lô đất, Căn cứ vào hồ sơ thu hồi đất do phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố Đông Hà lập, UBND phường Đông Lương xác nhận quy chủ, nguồn gốc và các hộ bị ảnh hưởng đã thống nhất diện tích hiện trạng, diện tích thu hồi là 364m<sup>2</sup>.

Trên cơ sở đó Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng giao thông tỉnh Quảng Trị trình phòng TN và MT thành phố Đông Hà thẩm định và được UBND thành phố Đông Hà phê duyệt thu hồi đất tại quyết định số 2425/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 và số 2594/QĐ-UBND ngày 12/11/2015.

Về công tác kiểm kê, áp giá và chi trả bồi thường, hỗ trợ tái định cư: Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Đông Hà đã chủ trì kiểm đếm, áp giá bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản trên đất cho hộ bà Nguyễn Thị Xuân và bà Nguyễn Thị Xuân đã thống nhất nhận tiền bồi thường, hỗ trợ và cam kết bàn giao mặt bằng. Riêng tiền bồi thường về đất bà Xuân chưa nhận và đề nghị phương án đất đổi đất.

Liên quan đến diện tích đất 288m<sup>2</sup> đất đã thu hồi của gia đình bà Xuân, căn cứ báo cáo số 37/UBND-ĐC về nguồn gốc sử dụng đất hộ gia đình bà Nguyễn Thị

Xuân (phần diện tích liền kề nương thủy lợi). Diện tích:  $104m^2 + 94m^2 = 198m^2$  gia đình bà Xuân đã khai hoang và sử dụng ổn định trước ngày 01/07/2004 hiện không có tranh chấp. Đối với diện tích  $90m^2$  về phía kênh nương thủy lợi do đó Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng giao thông tỉnh Quảng Trị thống nhất với ý kiến của UBND thành phố Đông Hà.

**Tại văn bản số 96/UBND-TTPTQĐ ngày 24/02/2017, tại phiên tòa Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Đông Hà trình bày:**

Về diện tích đất liên quan đến  $288m^2$  đã thu hồi của gia đình bà Xuân phía kênh nương thủy lợi. Ban quản lý dự án đã phối hợp với UBND phường Đông Lương xác định gia đình bà Xuân sử dụng  $198m^2$  đất có nguồn gốc sử dụng là do khai hoang, sử dụng ổn định trước ngày 01/7/2004 đến nay không có tranh chấp. Tuy nhiên Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng giao thông tỉnh Quảng Trị vẫn không cung cấp hồ sơ chính thức liên quan đến diện tích thu hồi  $198m^2$  nói trên nên không có cơ sở thực hiện việc bồi thường. Ngày 22/4/2016 Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng giao thông tỉnh Quảng Trị đã cung cấp danh sách thu hồi đất và bản đồ thửa đất đối với phần diện tích  $198m^2$  nên sau đó Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố đã có phương án bồi thường nhưng gia đình bà Xuân không đồng ý. Riêng  $90m^2$  đất thuộc hành lang án toàn kênh nương, do nhà nước quản lý nên không có cơ sở tính toán bồi thường, hỗ trợ đối với phần diện tích này.

**Văn phòng quản lý đất đai – Chi nhánh thành phố Đông Hà:** Đã nhận được thông báo thụ lý vụ án nhưng không có ý kiến gì, tại buổi đối thoại và tại phiên tòa đồng ý và có ý kiến như UBND thành phố Đông Hà các ngành liên quan.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án hành chính ở giai đoạn sơ thẩm:

Về tố tụng: Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử và thư ký Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng; Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật tố tụng hành chính trong giai đoạn sơ thẩm.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 165, khoản 1 Điều 173, điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính đình chỉ giải quyết phần yêu cầu đã rút của người khởi kiện; chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Xuân: Hủy một phần quyết định số 333/QĐ-UBND ngày 09/3/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà để giải quyết lại theo đúng quy định của pháp luật.

Buộc Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà tiếp tục xem xét, quyết định bồi thường đối với diện tích 288m<sup>2</sup> đất thực tế đã bị thu hồi cho gia đình bà Xuân theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.

Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ các tài liệu chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, người khởi kiện, người bị kiện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành 02 phiên đối thoại vào các ngày 16/12/2020 và ngày 18/01/2021. Tại các phiên đối thoại, người bị kiện Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà, Chủ tịch UBND thành phố Đông Hà vắng mặt. Tòa án lập biên bản giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và biên bản không tiến hành đối thoại được; sau đó tiến hành các thủ tục để mở phiên tòa xét xử vụ án theo quy định tại Điều 139, khoản 1 Điều 140 Luật tố tụng hành chính.

Tại phiên tòa ngày 04/02/2021, Người bị kiện vắng mặt và có đơn đề nghị hoãn phiên tòa. Nên Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa và ấn định ngày xét xử 04/3/2021 là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 157 và Điều 163 Luật tố tụng hành chính. Tại phiên tòa ngày 04/3/2021, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 158 Luật tố tụng hành chính để tiếp tục giải quyết vụ án.

[1.2]. Về đối tượng khởi kiện: Bà Nguyễn Thị Xuân yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 2594/QĐ-UBND ngày 12/11/2015 về việc thu hồi đất, Quyết định số 2595/QĐ-UBND ngày 12/11/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ (đợt 9) để GPMB xây dựng công trình: Đường nối cầu Đại Lộc với Quốc Lộ 1A và quyết định số 333/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND thành phố Đông Hà ngày 09/3/2016 về việc giải quyết khiếu nại liên quan đến yêu cầu khiếu nại của bà Xuân. Đây là các quyết định hành chính nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32 Luật tố tụng hành chính.

Ngoài ra các quyết định số 2425/QĐ-UBND về thu hồi đất, quyết định 2426/QĐ-UBND về bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản trên đất cùng ngày

30/10/2015 của UBND thành phố Đông Hà và quyết định 252/QĐ-UBND ngày 23/02/2016 của UBND thành phố Đông Hà là quyết định hành chính liên quan.

Tại phiên tòa, bà Xuân rút yêu cầu khởi kiện đối với quyết định 2594/QĐ-UBND và quyết định 2595/QĐ-UBND và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đối với quyết định 333/QĐ-UBND ngày 09/3/2016 của Chủ tịch UBND thành phố Đông Hà nên Hội đồng xét xử cần đình chỉ giải quyết đối với phần yêu cầu đã rút này theo Điều 173 Luật tố tụng hành chính.

[1.3]. Xác định người bị kiện: QĐ 2594/QĐ-UBND về việc thu hồi đất và Quyết định 2595/QĐ-UBND cùng ngày 12/11/2015 bồi thường về đất và tài sản trên đất của UBND thành phố Đông Hà thuộc thẩm quyền chung; quyết định giải quyết khiếu nại số 333/QĐ-UBND ngày 09/3/2016 của Chủ tịch UBND thành phố Đông Hà nên xác định UBND thành phố Đông Hà, Chủ tịch UBND thành phố Đông Hà tham gia tố tụng với tư cách người bị kiện là đúng quy định của pháp luật.

[1.4]. UBND thành phố Đông Hà đề nghị đưa Xí nghiệp Thủy nông Gio Cam Hà vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Hội đồng xét xử thấy: Bà Xuân khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy các quyết định của UBND thành phố Đông Hà và Chủ tịch UBND thành phố Đông Hà vì cho rằng việc thu hồi đất và bồi thường, hỗ trợ đất, tài sản trên đất không đúng với thực tế mà gia đình Xuân đang sử dụng. Nội dung bà Xuân khởi kiện không liên quan đến Xí nghiệp Thủy nông Gio Cam Hà, do đó, đề nghị của UBND thành phố Đông Hà là không có cơ sở để chấp nhận.

[1.5]. Về thời hiệu: Ngày 11/11/2016 bà Nguyễn Thị Xuân trực tiếp nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị là trong thời hiệu khởi kiện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 116 Luật tố tụng hành chính.

2. Xét tính căn cứ và hợp pháp của các Quyết định hành chính bị kiện.

2.1 Về thẩm quyền và trình tự ban hành quyết định:

- Đối với quyết định 2594/QĐ-UBND về việc thu hồi và quyết định 2595/QĐ-UBND cùng ngày 12/11/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ (đợt 9) để GPMB xây dựng công trình: Đường nối cầu Đại Lộc với Quốc lộ 1A là các quyết định trong lĩnh vực quản lý đất đai do Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà ban hành; người khởi kiện đã rút yêu cầu liên quan đến các quyết định này nên Tòa án đình chỉ, không xem xét.

- Đối với quyết định 333/QĐ-UBND ngày 09/3/2016 của Chủ tịch UBND thành phố Đông Hà về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Xuân được ban hành đúng thẩm quyền quy định tại Điều 18 Luật khiếu nại 2011. Tuy nhiên, quyết



định giải quyết khiếu nại 333/QĐ-UBND đã vi phạm về trình tự, thủ tục về ban hành thông báo thụ lý giải quyết khiếu nại, về thời hạn giải quyết và không tiến hành đối thoại được quy định tại Điều 27, 28, 30 Luật khiếu nại 2011.

[2.2]. Về nội dung quyết định 333/QĐ-UBND ngày 09/3/2016 của Chủ tịch UBND thành phố Đông Hà, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Theo sơ đồ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thấy: Ngoài diện tích đất được cấp Giấy CNQSDĐ bị thu hồi là 364m<sup>2</sup> thì còn có 288m<sup>2</sup> đất bị thu hồi nhưng chưa được bồi thường, hỗ trợ trên tổng diện tích 652m<sup>2</sup>. Nguồn gốc 288m<sup>2</sup> đất này là do bà Nguyễn Thị Cảnh mẹ bà Xuân khai hoang, được kê khai năm 1987, chưa có quyết định thu hồi. Tại biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 31/3/2017 và sơ đồ hiện trạng 11/12/2015 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố Đông Hà xác định diện tích thực tế bà Nguyễn Thị Xuân và gia đình đang sử dụng từ trước đến nay (trong đó có phần diện tích 288m<sup>2</sup> chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng được gia đình bà Xuân khai hoang, sử dụng ổn định từ trước ngày 01/7/2004 đến thời điểm thu hồi và không có tranh chấp). Nguồn gốc diện tích đất bà Xuân đang sử dụng, bị thu hồi là đất của bà Nguyễn Thị Cảnh (mẹ bà Xuân) khai hoang năm 1974, sau đó cho bà Xuân. Theo báo cáo của UBND phường Đông Lương thì bà Nguyễn Thị Cảnh kê khai trong sổ đăng ký ruộng đất do UBND xã Triệu Lương lập năm 1987 bà Cảnh kê khai 1460m<sup>2</sup>. Trong quá trình sử dụng đất bà Cảnh chỉ tặng cho con gái là bà Nguyễn Thị Xuân và con rể ông Nguyễn Tăng sử dụng, chưa có biến động về đất, chưa có quyết định nào thu hồi về đất, chưa bị xử phạt hành chính về sử dụng đất trái phép. Như vậy, việc thu hồi đất bồi thường, hỗ trợ dự án: đường nối dài cầu Đại Lộc với Quốc Lộ 1A thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Đông Hà. Nội dung khởi kiện của bà Xuân chưa được UBND thành phố Đông Hà xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện UBND thành phố Đông Hà cho rằng diện tích đất này do gia đình bà Xuân lấn chiếm nhưng vẫn thừa nhận diện tích đất này gia đình bà Xuân vẫn sử dụng từ trước cho đến nay. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, UBND thành phố Đông Hà chưa ban hành quyết định giải quyết liên quan đến 288m<sup>2</sup> mà bà Xuân khiếu nại. Trách nhiệm bồi thường, hỗ trợ sau khi thu hồi đất thuộc về thẩm quyền của UBND thành phố Đông Hà. Nội dung tại khoản 2 Điều 2 của Quyết định 333/QĐ-UBND ngày 09/3/2016 đề nghị Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng giao thông lập hồ sơ và các cơ quan tham mưu để UBND thành phố ra quyết định đã ảnh hưởng đến quyền lợi ích hợp pháp của đương sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Thống nhất với ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị

Xuân hủy một phần quyết định số 333/QĐ-UBND ngày 09/3/2016 của CT UBND thành phố Đông Hà. Buộc UBND thành phố Đông Hà tiếp tục xem xét, quyết định việc bồi thường đối với diện tích 288m<sup>2</sup> đất thực tế đã bị thu hồi để thực hiện dự án cho gia đình bà Xuân theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.

Về án phí: Người khởi kiện không phải chịu án phí, người bị kiện phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về chi phí tố tụng: Người khởi kiện bà Nguyễn Thị Xuân thỏa thuận chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 193; khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 3 Điều 116; Điều 139; khoản 1 Điều 140; Điều 157; Điều 158; khoản 2 Điều 165; khoản 1 Điều 173 Luật tố tụng hành chính; Điều 66, Điều 69 Luật đất đai 2013; Điều 27, 28, 30 Luật khiếu nại 2011; khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Xuân.

- Hủy một phần Quyết định số 333/QĐ-UBND ngày 09/3/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà tại khoản 2 Điều 2. Buộc Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà tiếp tục xem xét, quyết định việc bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích 288m<sup>2</sup> đất thực tế đã bị thu hồi để thực hiện dự án cho gia đình bà Xuân theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.

- Đình chỉ giải quyết yêu cầu hủy quyết định số 2594/QĐ-UBND về thu hồi đất và quyết định số 2595/QĐ-UBND về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ để giải phóng mặt bằng xây dựng công trình đường nối cầu Đại Lộc với Quốc lộ 1A cùng ngày 12/11/2015 của UBND thành phố Đông Hà.

2. Về án phí:

- Người bị kiện Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm.

- Bà Nguyễn Thị Xuân không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm; Hoàn trả lại cho Bà Nguyễn Thị Xuân số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 000470 ngày 19/01/2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

Chi Phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Bà Nguyễn Thị Xuân thỏa thuận chịu và đã nộp đủ.

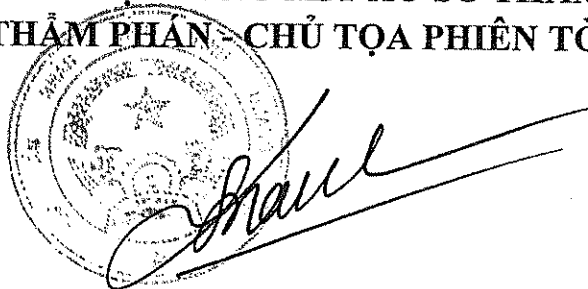
3. Người khởi kiện, người bị kiện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người

có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Cục THADS tỉnh Quảng Trị;
- UBND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



**Đình Việt Nam**

